TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2025/DS-ST
Ngày 31 tháng 3 năm 2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Nguyên - Bà Phan Hoàng Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1206/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐXX-ST ngày 11 tháng 02 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2025/QĐST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần L (tên cũ Ngân hàng Thương mại cổ phần B). Địa chỉ trụ sở chính: phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên lạc: phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quốc K - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quốc H - Giám đốc chi nhánh Đ.

Người đại diện ủy quyền lại theo giấy ủy quyền số 215/2025/UQ - L1.ĐT: ông Huỳnh Nguyễn Hồng P - Trưởng bộ phận xử lý nợ Phòng xử lý nợ Khối QTRR; ông Phạm Hồng P1 - Chuyên viên khách hàng; ông Huỳnh Hữu P2 - Chuyên viên xử lý nợ. Cùng địa chỉ: phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Những người được ủy quyền lại có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1994. Địa chỉ: tổ A, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các lời khai trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 01/11/2022 Ngân hàng Thương mại cổ phần L (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Nguyễn Hoàng T ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng số HĐTD52C2022107. Theo đó, Ngân hàng cho ông T vay 1.650.000.000 đồng; thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay bổ sung vốn mua bán và tạm trữ lúa gạo; lãi suất trong hạn 8,5%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; lãi chậm trả 10%/năm; hình thức trả nợ gốc cuối kỳ theo từng khế ước nhận nợ, trả lãi định kỳ vào ngày 25 hàng tháng. Ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn Hoàng T đủ 1.650.000.000 đồng theo Giấy đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ ngày 02/11/2023.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông T thế chấp cho Ngân hàng tài sản theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC52C202164 ngày 27/5/2021, hợp đồng thế chấp được Văn phòng C chứng nhận và Văn phòng Đ1 chi nhánh L2 chứng nhận đăng ký thế chấp cùng ngày 27/5/2021, tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất diện tích 64m^2; thửa đất số 375; tờ bản đồ số 35; mục đích sử dụng đất ở tại đô thị, tọa lạc phường M, thành phố L theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS17118 ngày 21/5/2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang cấp cho ông Nguyễn Hoàng T.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T không thanh toán như ký kết. Do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Hoàng T có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ tính đến hết ngày 31/3/2025 là 1.862.605.430 đồng. Trong đó nợ gốc 1.649.999.991 đồng; lãi trong hạn 3.073.290 đồng; lãi quá hạn 209.222.259 đồng; lãi phạt 309.890 đồng. Đồng thời yêu cầu ông T tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số HĐTD52C2022107, ngày 01/11/2022 kể từ ngày 01/4/2025 đến khi ông T trả hết nợ cho Ngân hàng.

Tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC52C202164 ngày 27/5/2021 giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Hoàng T. Trường hợp ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp trên để thu hồi nợ. Sau khi xử lý hết tài sản bảo đảm mà vẫn không trả hết nợ, yêu cầu ông T có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Hoàng T mặc dù được niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến đối với

yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tại phiên tòa được mở lần thứ hai, ông T tiếp tục vắng mặt không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của đương sự: Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Thủ tục tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định tại Điều 171, 175, 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Ý kiến về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần L.

Buộc ông Nguyễn Hoàng T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L nợ gốc là 1.649.999.991 đồng và lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bên phải thi hành án còn phải chịu lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đến khi thi hành án xong. Trường hợp ông Nguyễn Hoàng T không trả nợ theo hợp đồng tín dụng số HDTD52C2022107, ngày 01/11/2022 thì Ngân hàng Thương mại cổ phần L được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC52C202164 ngày 27/5/2021. Trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp chưa thanh toán hết các khoản nợ thì ông Nguyễn Hoàng T còn phải thanh toán tiếp cho đến khi trả hết nợ.

Đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng Thương mại cổ phần L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn ông Nguyễn Hoàng T. Bị đơn không có đăng ký kinh doanh, nên thuộc tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Theo phiếu xác minh về tình trạng cư trú của người tham gia tố tụng đối với ông Nguyễn Hoàng T tại Công an phường Mỹ Hòa, thành phố L ngày 14/11/2024, thể hiện: Nguyễn Hoàng T có đăng

ký thường trú tại số G khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang, nên Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng ông Nguyễn Hoàng T vắng mặt không có lý do. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không yêu cầu hoãn phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Hoàng T

[2]. Về nội dung: Ngày 01/11/2022 Ngân hàng và ông T ký hợp đồng hạn mức tín dụng số HĐTD52C2022107, theo đó Ngân hàng cho ông T vay 1.650.000.000 đồng; thời hạn vay 36 tháng; lãi suất trong hạn 8,5%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; lãi chậm trả 10%/năm, trả lãi định kỳ ngày 25 hàng tháng. Ngân hàng giải ngân cho ông T đủ 1.650.000.000 đồng theo Giấy đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ ngày 02/11/2023.

Đảm bảo khoản vay trên, ông T thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất diện tích 64m^2; thửa đất số 375; tờ bản đồ số 35 tọa lạc phường M, thành phố L, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS17118, ngày 21/5/2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang cấp cho ông Nguyễn Hoàng T theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC52C202164 ngày 27/5/2021 hợp đồng thế chấp được Văn phòng C chứng nhận và Văn phòng Đ1 chi nhánh L2 chứng nhận đăng ký thế chấp cùng ngày 27/5/2021.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T không thanh toán như ký kết. Do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Hoàng T có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ tính đến hết ngày 31/3/2025 là 1.862.605.430 đồng. Trong đó nợ gốc 1.649.999.991 đồng; lãi trong hạn 3.073.290 đồng; lãi quá hạn 209.222.259 đồng; lãi phạt 309.890 đồng. Yêu cầu ông T trả lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn trên nợ gốc chưa thanh toán thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số HĐTD52C2022107 ngày 01/11/2022 kể từ ngày 01/4/2025 đến khi ông T trả hết nợ cho Ngân hàng.

Yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC52C202164 ngày 27/5/2021. Trường hợp ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp trên để thu hồi nợ. Sau khi xử lý hết tài sản bảo đảm mà vẫn không trả hết nợ, yêu cầu ông T có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng.

[3]. Qua lời trình bày của đại diện theo ủy quyền nguyên đơn và xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nhận thấy, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng cho ông T nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do, không đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải; không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo về quyền và lợi ích hợp pháp của mình; không có văn bản trình

bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông T đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của đương sự quy định tại khoản 5 Điều 70; Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ hợp đồng hạn mức tín dụng số HĐTD52C2022107 ngày 01/11/2022; Giấy đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ ngày 02/11/2023; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC52C202164 ngày 27/5/2021 Văn phòng C và Văn phòng Đ1 chi nhánh L2 chứng nhận đăng ký thế chấp cùng ngày 27/5/2021; giấy đề nghị duy trì hạn mức tín dụng kiêm phương án trả nợ ngày 31/10/2022 của ông Nguyễn Hoàng T; bản sao giấy căn cước công dân và bản sao giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hoàng T; bản sao sổ hộ khẩu tên Nguyễn Hoàng H1; giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của Nguyễn Hoàng T; bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS17118, ngày 21/5/2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang cấp cho ông Nguyễn Hoàng T để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông T trả nợ gốc và lãi tính đến ngày 31/3/2025 là 1.862.605.430 đồng. Ông T tiếp tục chịu lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ gốc theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Đối với yêu cầu của Ngân hàng về xử lý hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC52C202164 ngày 27/5/2021 giữa Ngân hàng với ông T để thu hồi nợ. Xét tài sản thế chấp trên của ông T với Ngân hàng có công chứng và đăng ký thế chấp đúng quy định về đăng ký thế chấp. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về xử lý tài sản thế chấp của ông T để đảm bảo thi hành án như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4]. Về chi phí tố tụng: Ngân hàng đã tạm nộp 1.200.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp. Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận, nên ông T có nghĩa vụ hoàn lại Ngân hàng 1. 200.000 đồng.

[5]. Về án phí: Ông T chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định trên số tiền thanh toán cho nguyên đơn. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 466; Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 6; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2; Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (Được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần L (tên cũ Ngân hàng Thương mại cổ phần B) đối với ông Nguyễn Hoàng T.

Buộc ông Nguyễn Hoàng T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L nợ gốc và lãi tính đến ngày 31/3/2025 là 1.862.605.430đ (Một tỷ tám trăm sáu mươi hai triệu sáu trăm lẽ năm nghìn bốn trăm ba mươi) đồng. Trong đó nợ gốc 1.649.999.991 đồng; lãi trong hạn 3.073.290 đồng; lãi quá hạn 209.222.259 đồng; lãi phạt lãi 309.890 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 31/3/2025) ngày 01/4/2025 ông Nguyễn Hoàng T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nguyễn Hoàng T vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Nguyễn Hoàng T không thanh toán nợ hoặc thanh toán nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần L có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 64m^2; thửa đất số 375; tờ bản đồ số 35; mục đích sử dụng đất ở tại đô thị, tọa lạc phường M, thành phố L, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS17118 ngày 21/5/2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh A cấp cho ông Nguyễn Hoàng T theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC52C202164, ngày 27/5/2021 giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Hoàng T để thu hồi nợ.

Trường hợp tài sản bảo đảm vẫn không đủ để Ngân hàng Thương mại cổ phần L thu hồi nợ thì ông Nguyễn Hoàng T vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Hoàng T có nghĩa vụ hoàn lại Ngân hàng Thương mại cổ phần L 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn) đồng.

Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng T phải chịu 67.878.000đ (Sáu mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn) đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần L được nhận lại 32.380.000đ (Ba mươi hai triệu ba trăm tám mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001837, ngày 13/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

Quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại cổ phần L có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Hoàng T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa

Nơi gởi:
- Tòa án ND tỉnh An Giang;
- VKS ND TPLX;
- Thi hành án DS TPLX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị H2